TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THUỶ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 17 /2023/HSST
Ngày 25 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THUỶ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Khánh Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ngọc Sơn**

Ông **Nguyễn Thành Lâm**

- Thư ký phiên toà: Bà **Hà Thị Hồng Nhung** -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Duy Hưng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ tên: **NGUYỄN HỒNG L** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 7 năm 1977 tại: huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Hộ khẩu thường trú: Khu Đa Đu, xã TL, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do - Trình độ học vấn: 7/12; Bố: Nguyễn Văn C (Đã chết); Mẹ: Bùi Thị N – sinh năm: 1945. Hiện đang ở Khu Đa Đu, xã TL, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Vợ: Hứa Thị H – sinh năm: 1979. Hiện đang ở Khu Đa Đu, xã TL, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Con lớn nhất sinh năm 2005 con nhỏ nhất 2016. Hiện đang ở Khu Đa Đu, xã TL, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa của bị cáo: Bà **Hà Thị Lan Hương** – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Chị **Đèo Thị V**, SN 1988, HKTT: Khu Đồng Xịa, xã TL, Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

2, Anh **Đặng Văn L**, SN 1990, HKTT: Khu Đồng Xịa, xã TL, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 13/01/2023, khi L đang ở nhà tại : Khu Đa Đu, TL, Thanh Sơn thì Đặng Văn L, SN 1990, HKTT: Khu Đồng Xịa, xã TL, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô Honda Vision, màu trắng, BKS: 19C1 – 120.01 đi đến nhà L chơi. Trong khi ngồi nói chuyện, L rủ Lâm xuống Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội để xem đào Tết. Sau đó, L điều khiển xe mô tô của Lâm chở theo Lâm đi từ nhà đến thị xã Sơn Tây dừng ngắm đào tết dọc trên lề đường. Lúc này, do muốn mua ma túy để sử dụng nên L hỏi mượn điện thoại và xe mô tô của Lâm, L nói với Lâm: "anh ra đây tý". Sau khi mượn được điện thoại và xe của Lâm, L điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cổng bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây rồi dùng điện thoại gọi vào số điện thoại 0846736152 của một người phụ nữ tên Thanh (người L từng mua ma túy trước đây để hỏi mua ma túy Heroin) và nói với Thanh là "Để cho cái hai trăm năm mươi nghìn", ý là bán cho L 250.000 đồng tiền ma túy Heroine thì bà Thanh đồng ý và bảo L đi ra chiếc ghế đá ở vỉa hè gần cổng bệnh viện Quân y 105, lấy gói ma túy Thanh để bên dưới chậu hoa nhỏ được đặt bên dưới chiếc ghế đá và để tiền vào đó. L đi đến vị trí chiếc ghế đá như mô tả của Thanh lấy gói nhỏ bằng giấy có mặt ngoài màu xanh rồi để 250.000 đồng vào đó, L mở gói giấy kiểm tra thì thấy bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, biết là ma túy Heroin nên đúc vào túi áo để mang về để sử dụng. Sau đó, L quay lại xem đào cùng Lâm, chơi ở đó một lúc rồi cả hai ra về. Trên đường về, L rẽ vào một quầy thuốc ven đường mua 02 xi lanh nhựa màu trắng và 01 ống nước cất (Novocain) để về pha chế ma túy sử dụng. L để xi lanh và nước cất vừa mua được cùng gói Heroin vào trong một túi nilon màu đen rồi gói lại cho vào túi áo, sau đó điều khiển xe mô tô chở Lâm tiếp tục đi về huyện Thanh Thủy. Khi đi đến ngã ba rẽ từ đường tỉnh 317G vào xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, do xe máy của Lâm gần hết xăng nên L dừng xe cho Lâm xuống xe đứng đợi còn L đi đến cây xăng ở thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy để đổ xăng. Sau khi đổ xăng thì L quay lại đón Lâm. Khi đi đến địa phận Khu 8, TT. Thanh Thủy, Thanh Thủy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các đồ vật như trên.

Ngày 14/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thuỷ đã ra Quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất bột, cục màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Hồng L. Tại Bản kết luận số 165/KLGĐ ngày 17/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận *"Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,225 gam (Không phẩy hai hai năm gam); loại ma túy Heroin"*.

Tiến hành xác minh số điện thoại 0846.736.152 của người phụ nữ tên Thanh theo lời khai của L, Cơ quan điều tra được Ban khai thác mạng Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT-Net) cung cấp: Chủ số thuê bao trên là Nguyễn Thị Ánh, Sinh năm: 1981, HKTT: Cụm 1, xã Bích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, số căn cước công dân: 001188034417 cấp ngày 11/3/2015. Tuy nhiên, trên địa bàn huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội không có địa danh xã Bích Giang mà chỉ có xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh trên địa bàn xã Tích Giang thì có công dân tên Nguyễn Thị Ánh - SN 1981,

HKTT: Thôn 1, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội (trước là Cụm 1, xã Tích Giang,huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội), số Căn cước công dân: 001181003417. Hiện tại chị Ánh vắng mặt tại địa phương, không biết đang làm gì, ở đâu. Xác minh số Căn cước công dân: 001188034417, xác định số này đã được cấp cho chị Lê Thị Sim - SN 1988, HKTT: Cụm 4, Đan Phượng, Đan Phượng, Hà Nội vào ngày 25/4/2021. Quá trình làm việc, chị Sim khẳng định từ trước tới nay chị Sim không đăng kí và sử dụng số điện thoại: 0846736152. Do đó, quá trình điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ xác định người phụ nữ tên Thanh đã bán ma túy cho Nguyễn Hồng L trong vụ án này.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thuỷ đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hồng L – Sinh năm 1977, HKTT: Khu Đa Đu, xã TL, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSTT ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Hồng L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử***:***
Căn cứ Điểm c Khoản 1, Điều 249; Điểm s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng L từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 19/01/2023

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có: 02 (hai) xi lanh nhựa màu trắng, loại 3ml/cc (chưa qua sử dụng); 01 (một) ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN (chưa qua sử dụng); 01 (một) túi niêm phong dán kín, mã số PS3A105024, bên trong có: 0,047 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng L 01 (một) ví giả da màu đen; 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Hồng L. Xác nhận chị Đèo Thị V đã nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision mầu sơn trắng, BKS 19C1-120.01

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình hộ cận nghèo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội trở thành công dân tốt.

Tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Hồng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên toà đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 13/01/2023, tại tỉnh lộ 317G thuộc khu 8, Thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Hồng L – Sinh năm 1977, HKTT: Khu Đa Đu, xã TL, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi tàng trữ 0,225 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bởi ma túy là hiểm họa của xã hội, Nhà nước đã có nhiều biện pháp nhằm loại trừ nhưng tình hình mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy vẫn diễn ra phức tạp. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi của bị cáo đã phạm tội ở mức độ nghiêm trọng nên phải xét xử kịp thời và áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Cấu được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, có mẹ đẻ là bà Bùi Thị Nho được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định, bị cáo lao động tự do, không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định, gia định thuộc hộ cận nghèo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với anh Đặng Văn L là người đã đi cùng L xuống thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, sau đó đã cho L mượn xe mô tô và điện thoại để mua ma túy, tuy nhiên bản thân anh Lâm chỉ đi cùng L xuống xem đào tết, còn việc bị cáo L mượn điện thoại và xe mô tô BKS 19C1-120.01 để đi mua ma túy thì anh Lâm không biết và L cũng không nói cho anh Lâm biết. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Lâm là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Đối với nguồn gốc số ma tuý mà bị cáo tàng trữ: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh số điện thoại 0846.736.152 của người phụ nữ tên Thanh theo lời khai của L, Cơ quan điều tra được Ban khai thác mạng Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT-Net) cung cấp: Chủ số thuê bao trên là Nguyễn Thị Ánh, Sinh năm: 1981, HKTT: Cụm 1, xã Bích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, số căn cước công dân: 001188034417 cấp ngày 11/3/2015. Tuy nhiên, trên địa bàn huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội không có địa danh xã Bích Giang mà chỉ có xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra tiền hành xác minh trên địa bàn xã Tích Giang thì có công dân tên Nguyễn Thị Ánh - SN 1981, HKTT: Thôn 1, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội (trước là Cụm 1, xã Tích Giang,huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội), số Căn cước công dân: 001181003417. Hiện tại chị Ánh vắng mặt tại địa phương, không biết đang làm gì, ở đâu. Xác minh số Căn cước công dân: 001188034417, xác định số này đã được cấp cho chị Lê Thị Sim - SN 1988, HKTT: Cụm 4, Đan Phượng, Đan Phượng, Hà Nội vào ngày 25/4/2021. Quá trình làm việc, chị Sim khẳng định từ trước tới nay chị Sim không đăng kí và sử dụng số điện thoại: 0846736152. Do đó, quá trình điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ xác định người phụ nữ tên Thanh đã bán ma túy cho Nguyễn Hồng L trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu sơn trắng, BKS 19C1-120.01 là của chị Đèo Thị V, SN 1988, HKTT: Khu Đồng Xịa, TL, Thanh Sơn, Phú Thọ (vợ của anh Đặng Văn L). Chị Viên không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Hồng L, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Viên là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, màu đen lắp sim số 0383979368, là điện thoại của anh Lâm đã cho L mượn để gọi điện mua ma túy ngày 13/01/2023. Hiện nay, Chiếc điện thoại trên do Lâm làm rơi mất đã bị mất tại công trường xây dựng thủy điện thuộc xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu nơi Lâm đang làm việc.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có: 02 (hai) xi lanh nhựa màu trắng, loại 3ml/cc (chưa qua sử dụng); 01 (một) ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN (chưa qua sử dụng); 01 (một) túi niêm phong dán kín, mã số PS3A105024, bên trong có: 0,047 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; Xét thấy ma tuý là đồ vật cấm lưu hành, các dụng cụ để sử dụng ma tuý là những vật dụng không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ

Đối với 01 (một) ví giả da màu đen; 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Hồng L là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo là hộ cận nghèo cần miễn án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp.

[9] Bị cáo, người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

[10] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1, Điều 249; Điểm s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 19/01/2023

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có: 02 (hai) xi lanh nhựa màu trắng, loại 3ml/cc (chưa qua sử dụng); 01 (một) ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN (chưa qua sử dụng); 01 (một) túi niêm phong dán kín, mã số PS3A105024, bên trong có: 0,047 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng L 01 (một) ví giả da màu đen; 01 (một) Căn cước công dân mang tên Nguyễn Hồng L.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2023).

Xác nhận chị Đèo Thị V đã nhận 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision mầu sơn trắng, BKS 19C1-120.01 do cơ quan CS điều tra Công an huyện Thanh Thuỷ trả là hợp pháp (Biên bản trả ngày 03/4/2023).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a, Khoản 1, Điều 23, Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Hồng L.

Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Bị cáo; Người có QL&NVLQ Người bào chữa;
- VKSND huyện Thanh Thuỷ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Thanh Thuỷ;
- UBND xã TL, huyện Thanh sơn, tỉnh Phú Thọ (TB);
- Chi cục THADS huyện Thanh Thuỷ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Khánh Vinh